BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM THỂ DỤC THỂ THAO HÀ NỘI

Số: 581 /QĐ-ĐHSPTDTTHN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 16 tháng 10 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

V/v : Công nhận thí sinh trúng tuyển Đại học liên thông từ cao đẳng lên đại học, hình thức vừa làm vừa học, ngành GDTC, năm 2020, liên kết đào tạo với Trường Cao đẳng Cộng đồng Tỉnh Lai Châu

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM TDTT HÀ NỘI

Căn cứ Luật Giáo dục Đại học ngày 18/6/2012; Nghị định số 141/2013/NĐ-CP ngày 24/10/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Luật Giáo dục Đại học; Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục Đại học ngày 19/11/2018; Nghị định số 99/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học;

Căn cứ Quyết định số 18/2017/QĐ-TTg Hà Nội, ngày 31/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy định về đào tạo liên thông giữa trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng với trình độ đại học; Căn cứ Thông tư số 09/2020/TT-BGDĐT ngày 07/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế Tuyển sinh trình độ đại học; tuyển sinh trình độ cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non;

Căn cứ Quyết định số 1248/QĐ-UBND ngày 04/9/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Lai Châu về việc bổ sung kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm 2020 của tỉnh Lai Châu; Căn cứ Công văn số 402/CĐCĐ-ĐT ngày 04/8/2020 của Trường Cao đẳng Cộng đồng Tỉnh Lai Châu về việc đề nghị liên kết đào tạo trình độ đại học, ngành Giáo dục Thể chất năm 2020;

Căn cứ Biên bản của Hội đồng Tuyển sinh, họp ngày 16/10/2020 về xét điểm chuẩn trúng tuyển vào Đại học liên thông từ cao đẳng lên đại học, hình thức vừa làm vừa học, ngành Giáo dục Thể chất, năm 2020, liên kết đào tạo giữa Trường Đại học Sư phạm TDTT Hà Nội và Trường Cao đẳng Cộng đồng Tỉnh Lai Châu;

Xét đề nghị của ông (bà) Trưởng phòng Quản lý Đào tạo & Công tác Sinh viên,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận **35** thí sinh trúng tuyển hệ Đại học liên thông từ cao đẳng lên đại học, hình thức vừa làm vừa học, năm 2020, của Trường Đại học Sư phạm TDTT Hà Nội liên kết đào tạo với Trường Cao đẳng Cộng đồng Tỉnh Lai Châu (*có danh sách kèm theo).*

Điều 2. Các ông, bà Trưởng phòng Quản lý Đào tạo & Công tác Sinh viên, Kế hoạch-Tài chính, các Phòng, Khoa có liên quan và các thí sinh trúng tuyển chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

*** Nơi nhận :**
- Như Điều 2
- Trường CĐ Cộng đồng Tỉnh Lai Châu (để phối hợp)
- P.Quản lý ĐT&CTSV, KH-TC
- Lưu HC-TH

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM THỂ DỤC THỂ THAO HÀ NỘI

TS. Nguyễn Duy Quyết

TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM
THỂ DỤC THỂ THAO HÀ NỘI

LKĐT CĐCĐ TỈNH LAI CHÂU
TS' 2020

DANH SÁCH TRÚNG TUYỂN KỲ TUYỂN SINH
ĐẠI HỌC, LIÊN THÔNG TỪ CAO ĐẲNG LÊN ĐẠI HỌC, HỆ VỪA LÀM VỪA HỌC
LKĐT VỚI CAO ĐẲNG CỘNG ĐỒNG TỈNH LAI CHÂU

STT	HỌ VÀ TÊN	SBD (TDH-)	NAM NỮ	NGÀY SINH	ĐIỂM CÁC MÔN			TỔNG ĐIỂM	ĐT ƯT	KHU VỰC ƯT	ĐIỂM CHUẨN	KẾT QUẢ	GHI CHÚ
					LL&PP GDTC	SINH LÝ TDTT	NĂNG KHIẾU						
1	Phan Thị Vân Anh	117	Nữ	13/09/1990	8,00	10,0	10,0	28,0		1	18,50	ĐỖ	
2	Trần Văn Chiến	118	Nam	04/06/1988	8,00	10,0	9,0	27,0		1	18,50	ĐỖ	
3	Trương Minh Cường	119	Nam	18/07/1980	6,00	9,50	9,0	24,5		1	18,50	ĐỖ	
4	Vũ Hải Cường	120	Nam	01/01/1984	5,00	8,50	8,5	22,0		1	18,50	ĐỖ	
5	Chang Trung Dũng	121	Nam	01/03/1981	6,00	9,00	10,0	25,0		1	18,50	ĐỖ	
6	Nguyễn Văn Dũng	122	Nam	14/01/1991	6,50	8,00	9,5	24,0		1	18,50	ĐỖ	
7	Đỗ Trọng Dương	123	Nam	10/06/1986	7,00	9,00	9,0	25,0		1	18,50	ĐỖ	
8	Lương Trường Giang	124	Nam	04/11/1985	6,00	7,50	10,0	23,5		1	18,50	ĐỖ	
9	Nguyễn Văn Hùng	126	Nam	20/09/1985	8,00	8,50	9,5	26,0		1	18,50	ĐỖ	
10	Bùi Văn Hùng	127	Nam	28/08/1989	8,00	8,00	10,0	26,0		1	18,50	ĐỖ	
11	Ngân Văn Hưng	128	Nam	21/08/1986	6,50	8,00	8,5	23,0		1	18,50	ĐỖ	
12	Phạm Xuân Huy	129	Nam	08/01/1988	6,00	8,00	8,5	22,5		1	18,50	ĐỖ	
13	Trần Quang Huy	130	Nam	17/8//196	7,50	8,00	10,0	25,5		1	18,50	ĐỖ	
14	Mè Văn Muôn	131	Nam	05/05/1989	6,00	9,00	10,0	25,0		1	18,50	ĐỖ	
15	Nguyễn Thị Ngọc	132	Nữ	05/08/1995	8,00	9,00	10,0	27,0		1	18,50	ĐỖ	
16	Lê Thế Nguyên	133	Nam	26/06/1988	7,00	8,50	7,5	23,0		1	18,50	ĐỖ	
17	Dư Văn Nho	134	Nam	02/03/1986	7,50	8,50	9,0	25,0		1	18,50	ĐỖ	
18	Vũ Thị Phương	135	Nữ	08/09/1987	8,00	8,50	9,5	26,0		1	18,50	ĐỖ	
19	Hồ Sỹ Quang	136	Nam	18/07/1986	7,00	9,00	10,0	26,0		1	18,50	ĐỖ	
20	Vùi Văn Sình	137	Nam	10/10/1979	7,00	8,00	9,5	24,5		1	18,50	ĐỖ	
21	Nguyễn Thị Tấn	138	Nữ	15/03/1987	8,00	9,00	10,0	27,0		1	18,50	ĐỖ	

* GHI CHÚ : ĐIỂM NĂNG KHIẾU CHƯA TÍNH HỆ SỐ 2.

TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM
THỂ DỤC THỂ THAO HÀ NỘI

LKĐT CĐCĐ TỈNH LAI CHÂU
TS' 2020

DANH SÁCH TRÚNG TUYỂN KỲ TUYỂN SINH
ĐẠI HỌC, LIÊN THÔNG TỪ CAO ĐẲNG LÊN ĐẠI HỌC, HỆ VỪA LÀM VỪA HỌC
LKĐT VỚI CAO ĐẲNG CỘNG ĐỒNG TỈNH LAI CHÂU

STT	HỌ VÀ TÊN	SBD (TDH-)	NAM NỮ	NGÀY SINH	ĐIỂM CÁC MÔN			TỔNG ĐIỂM	ĐT ƯT	KHU VỰC ƯT	ĐIỂM CHUẨN	KẾT QUẢ	GHI CHÚ
					LL&PP GDTC	SINH LÝ TDTT	NĂNG KHIẾU						
22	Phạm Lợi Thành	139	Nam	11/01/1978	6,00	7,50	9,5	23,0		1	18,50	ĐỖ	
23	Đinh Xuân Thể	140	Nam	29/05/1990	7,00	7,00	10,0	24,0		1	18,50	ĐỖ	
24	Hoàng Thị Thi	141	Nữ	17/09/1990	8,00	9,00	9,0	26,0		1	18,50	ĐỖ	
25	Nguyễn Thị Thu	142	Nữ	03/06/1990	8,00	8,50	10,0	26,5		1	18,50	ĐỖ	
26	Phạm Thị Lệ Thủy	143	Nữ	11/12/1986	8,00	8,50	9,5	26,0		1	18,50	ĐỖ	
27	Đặng Huy Toàn	144	Nam	08/04/1986	6,00	8,00	10,0	24,0		1	18,50	ĐỖ	
28	Nguyễn Minh Tới	145	Nam	15/01/1982	8,00	8,50	10,0	26,5		1	18,50	ĐỖ	
29	Lê Thành Trung	146	Nam	21/10/1987	7,50	8,00	9,5	25,0		1	18,50	ĐỖ	
30	Hoàng Quốc Trưởng	147	Nam	18/10/1990	8,00	7,50	9,0	24,5		1	18,50	ĐỖ	
31	Nguyễn Quốc Tuấn	148	Nam	06/10/1987	8,00	8,50	10,0	26,5		1	18,50	ĐỖ	
32	Vũ Văn Tường	149	Nam	09/09/1986	8,00	8,50	10,0	26,5		1	18,50	ĐỖ	
33	Lê Thành Văn	150	Nam	10/03/1985	6,00	8,50	9,5	24,0		1	18,50	ĐỖ	
34	Hoàng Văn Vinh	151	Nam	17/05/1988	8,00	6,50	8,5	23,0		1	18,50	ĐỖ	
35	Nguyễn Văn Quang	152	Nam	08/09/1971	8,00	8,00	7,5	23,5		1	18,50	ĐỖ	

TỔNG CỘNG : **35** THÍ SINH TRÚNG TUYỂN.

Hà Nội, ngày 16 tháng 10 năm 2020

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM THỂ DỤC THỂ THAO HÀ NỘI

TS. Nguyễn Duy Quyết

* GHI CHÚ : ĐIỂM NĂNG KHIẾU CHƯA TÍNH HỆ SỐ 2.